| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN XUÂN LỘC**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: **59**/2021/QĐST-HNGĐ | *Xuân Lộc, ngày 26 tháng 02 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 634/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- N đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1985

Địa chỉ: ấp 3, xã X, huyện X, tỉnh Đ

- Bị đơn: Chị **Lê Thị Phương N,** sinh năm: 1989

Địa chỉ: ấp 3, xã X, huyện X, tỉnh Đ

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Kim C, sinh ngày 23/11/2007 cho chị Lê Thị Phương N trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.Giao cháu Nguyễn Lê Hoài N, sinh ngày 03/8/2015 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động

Tạm thời anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Phương N không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh Tý và chị Nhung không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Đồng Nai;*
*- VKSND tỉnh Đồng Nai;*
*- VKSND huyện Xuân Lộc;*
*-C cục THADS huyện Xuân Lộc;*
*- Các đương sự;*
*- Hồ sơ;*
*- Án văn.*

**THẨM PHÁN**

**Lưu Ly**